

VẤN ĐỀ TĂNG GIÀ LAM

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, có Tỳ-kheo chiếm đoạt đất Già-lam để làm phòng, thầy cụ Tri sự nói:

- Trưởng lão đừng có chiếm đoạt chỗ ở của Tăng để làm phòng.

Tỳ-kheo ấy nói:

- Nay Trưởng lão, tôi làm phòng cho chúng Tăng, thầy đừng có gây trở ngại.

Thế rồi hai người cùng tranh luận, không giải quyết được, bèn dẫn nhau đến chỗ Phật, trình bày lại đầy đủ sự việc trên với Thế Tôn. Phật dạy:

- Từ nay về sau không được cưỡng chiếm chỗ ở cũ của Tăng để làm phòng cho chúng Tăng. Vị cụ Tỳ-kheo cũng không được gây trở ngại việc đó. Nếu hai Tỳ-kheo tri sự đồng ý nhau thì nên làm một phòng cùng mái lợp mà ngăn chia khác vách; hoặc mái lợp cách biệt mà cùng một tường vách; hoặc cùng một mái lợp, cùng một tường vách; hoặc mái lợp riêng biệt, tường vách riêng biệt.

Nếu hai người không vui vẻ với nhau, thì nên làm phòng có mái lợp riêng, tường vách riêng. Nếu cưỡng chiếm phòng cũ để làm nhà mới cho Tăng thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Còn kẻ nào gây trở ngại đối với người làm phòng cho Tăng cũng phạm tội Việt-tỳ-ni.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, có Tỳ-kheo xây tháp cho Thanh văn tại chỗ có nhiều người đi, khiến các cư sĩ đi đến lễ bái Thế Tôn, thấy thế, chê trách:

- Chúng ta đến đây để đánh lễ Đức Thế Tôn, mà chưa thấy Thế Tôn đâu đã thấy nắm mồ người chết.

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với các Tỳ-kheo:

- Vì sao các ông không làm yết-ma trước mà xây tháp Thanh văn tại chỗ đất có nhiều người đi? Từ nay về sau Ta không cho phép không làm yết-ma trước mà xây tháp cho Thanh văn tại chỗ đất có nhiều người đi. (Muốn xây tháp) trước hết nên làm yết-ma cầu thỉnh. Người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo Mỗ giáp vì vô thường đã nhập Niết-bàn. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cho xây tháp Thanh văn cho Tỳ-kheo Mỗ giáp - Vì sự vô thường đã nhập Niết-bàn - tại chỗ này.

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tăng nay cho xây tháp Thanh văn cho Tỳ-kheo Mỗ giáp tại chỗ này. Vì Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Nếu không hòa hợp thì nên nói:

- Thưa Trưởng lão, Đức Thế Tôn nói bốn hạng người nên xây tháp, đắp tướng luân (hình bánh xe), treo cờ phướn lọng báu, đó là Đức Như Lai, các Thanh văn, Phật-bích-chi và Chuyển luân Thánh vương. Nếu Tỳ-kheo viên tịch là Tu-đà-hoàn thì nên gọi là Tu-đà-hoàn. Nếu Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán thì nên gọi là A-la-hán. Hoặc gọi là Tỳ-kheo giữ luật, hoặc gọi là Pháp sư, hoặc gọi là Tỳ-kheo doanh sự có đức vọng.

Thế rồi, nên tiếp:

- Thưa Trưởng lão, vị ấy giữ giới, hiền thiện, cúng dường cho Tăng rất nhiều, làm việc cực nhọc, nên xây tháp cho thầy.

Trình bày như thế rồi, mới xây tháp cho vị ấy. Khi xây tháp Thanh văn không được để cho nhìn thấy tháp trước rồi mới thấy Phật sau, mà phải làm sao để thấy Thế Tôn trước rồi mới thấy tháp sau. Không được làm ở chỗ có nhiều người đi mà phải làm ở chỗ vắng vẻ. Cũng không được làm tại chỗ các Tỳ-kheo đi kinh hành. Nếu ai xây tháp Thanh văn tại chỗ có nhiều người đi thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Ca-lộ ở tại thôn ấp lớn Ca-thi-kỳ-lê, lúc ấy có Tỳ-kheo Thượng tọa đến, theo thứ tự giao phòng mà thầy không chịu giao, còn nổi giận cầm búa đập phá căn phòng. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến thưa hỏi Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn! Vị Tỳ-kheo này phạm vào tội gì?

Phật dạy:

- Phá hoại sáu loại sau đây thì phạm tội Thâu-lan-giá, đó là: Phá bát, phá y, phá tháp, phá phòng, phá Tăng, phá cương giới.

Phá bát: Bát có ba loại thượng, trung và hạ. Nếu vì giận dữ mà phá một loại nào đó thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nếu bát bị mẻ muốn hàn lại mà lỡ tay rớt bể thì không có tội. Nếu vì tức giận mà đập bể tô, chén thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Phá y: Nếu vì tức giận mà xé rách một trong ba y thì phạm tội

Thâu-lan-giá. Nhưng nếu muốn cắt miếng ngoài biên may vào giữa, cắt miếng ở giữa may ngoài biên, hoặc vá thêm hai lớp thì không có tội. Nếu vì tức giận mà đem xé tọa cụ hoặc các loại vải vóc khác, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Phá tháp: Nếu vì tức giận mà phá tháp của Đức Thế Tôn thì phạm tội Thâu-lan-giá, bị nghiệp hành tội báo rất nhiều. Nếu muốn sửa chữa để làm lại tốt hơn thì không có tội. Nếu vì tức giận mà phá tháp của Ni-kiền và các ngoại đạo khác thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Phá phòng: Nếu vì tức giận mà phá phòng của Tăng thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nếu muốn làm lại tốt hơn thì không có tội. Nếu vì giận dữ mà phá phòng của tu sĩ ngoại đạo thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Phá Tăng: Nếu vì tức giận mà phá sự hòa hợp của Tăng thì phạm tội Thâu-lan-giá, bị nghiệp hành mang quả báo phải rơi vào trong địa ngục một kiếp.

Phá cương giới: Nếu vì giận dữ mà làm (phòng) ngoài phạm vi cương giới thì không thể gọi là làm (phòng), phạm tội Thâu-lan-giá, nhưng được bỏ cương giới cũ rồi làm yết-ma lại cương giới khác.

Đó gọi là sáu loại phá hoại phạm tội Thâu-lan-giá.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả La-hầu-la đang du hành đến nước Bạt-kỳ, dần dần đi tới thôn Ba-la-nại. Thế rồi, có một cư sĩ ở thôn này xây phòng cho La-hầu-la. La-hầu-la nhận xong lại tiếp tục du hành, cư sĩ bèn đem căn phòng này cúng cho các Tỳ-kheo khác. Đến khi La-hầu-la trở về... như trong tuyển kinh đã nói rõ, cho đến La-hầu-la bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Căn phòng này nên thuộc về ai?

Phật nói với La-hầu-la:

- Nếu cư sĩ, con cư sĩ có lòng tin hoan hỷ làm phòng cúng dường cho chúng Tăng, nhưng khi cúng cho Tăng rồi, lại đem cúng cho nhiều người khác thì đó là cách cúng phi pháp và thọ dụng phi pháp. Nếu cúng cho nhiều người rồi đem cúng cho một người, thì đó là cách cúng phi pháp và thọ dụng phi pháp. Hoặc đem cúng cho một người rồi lại đem cúng cho nhiều người; hoặc đem cúng cho nhiều người rồi lại đem cúng cho chúng Tăng, thì đó là cách cúng phi pháp và thọ dụng phi pháp. Ngoại trừ, khi đem cúng cho Tăng rồi không đem cúng cho nhiều người, khi đem cúng cho nhiều người rồi không đem cúng cho một người thì đó là cách cúng đúng pháp và thọ dụng đúng pháp.

Này La-hầu-la, cách cúng trước là cúng đúng, cách cúng sau là không đúng. Nếu Tăng ở tại đất của vua, rồi người làm phòng trước

dem cúng dường trước, thì công đức ngày đêm càng tăng thêm.

Này La-hầu-la, ông đương nhiên được phòng, còn người sau thì đương nhiên không được.

Đó gọi là phép tắc của Tăng-già-lam.

PHÉP TẮC VỀ DOANH SỰ

Khi Phật an trú tại thành Vương xá, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Đạt-nị-ca con của người thợ gốm làm phòng, như trong giới Ba-la-di thứ hai đã nói, cho đến thốt lời oán trách như sau:

- Ta làm phòng gian khổ, không kể nóng lạnh, làm mới vừa xong thì Thượng tọa đoạt mất, giống như mèo rình chuột.

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với các Tỳ-kheo:

- Vị Tỳ-kheo doanh sự ấy làm phòng rất gian khổ, Tăng nên làm yết-ma cho thầy cư trú năm năm. Người làm yết-ma nên nói:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo Mỗ giáp muốn làm phòng cho Tăng. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Tỳ-kheo doanh sự Mỗ giáp làm phòng cho Tăng, theo Tăng xin cư trú năm năm.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo doanh sự Mỗ giáp muốn theo Tăng xin cư trú năm năm. Vì Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi, Vị Tỳ-kheo này nên trích vai áo bên phải, quỳ gối chấp tay, xin như sau:

- Thưa Đại đức Tăng! Tôi là Tỳ-kheo Mỗ giáp làm phòng cho Tăng, nay theo Tăng xin cư trú năm năm do công lao làm phòng. Kính mong Tăng xót thương cho tôi cư trú năm năm do công lao làm phòng. (Xin như vậy ba lần).

Người yết-ma nói:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo Mỗ giáp làm phòng cho Tăng, theo Tăng xin cư trú năm năm do công lao làm phòng. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Tỳ-kheo Mỗ giáp cư trú năm năm do công lao làm phòng. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo Mỗ giáp làm phòng cho Tăng, theo Tăng xin cư trú năm năm do công lao làm phòng. Tăng nay cho Tỳ-kheo Mỗ giáp cư trú năm năm do công lao làm phòng. Các đại đức nào bằng lòng cho Tỳ-kheo Mỗ giáp cư trú năm năm do công lao làm phòng thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần

thứ nhất. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như vậy).

Tăng đã bằng lòng cho Tỳ-kheo Mỗ giúp cư trú năm năm do công lao làm phòng xong, vì Tăng im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Sau khi Tăng đã làm yết-ma cho cư trú năm năm, Tỳ-kheo doanh sự trở về chỗ mình đã làm phòng, theo thứ tự được một phòng. Nếu có Thượng tọa đến thì nên giao phòng theo thứ tự, còn căn phòng đã yết-ma cho mình thì không nên giao. Nếu muốn đi du hành thì phải giao hai căn phòng ấy lại cho Tăng, tùy thứ tự cư trú. Đồng thời gửi gắm: “Khi nào tôi trở về thì phải giao phòng lại cho tôi”. Sau khi trở về, Tăng phải giao phòng lại theo lời giao ước trước. Nếu phòng Tăng cũ bị hư hỏng rồi làm cửa lại, thì tùy theo công lao nhiều ít mà làm yết-ma cho cư trú hai năm hay ba năm. Nếu phòng bỏ trống không ai ở thì nên cho người ở để trông coi một thời gian.

Nếu giường ghế mền gối bị dơ bẩn, rách nát mà đem giặt nhuộm sửa chữa lại, thì nên cho ở một thời gian.

Nếu trong thời gian ấy có Tỳ-kheo nào xoi bói, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép tắc về doanh sự.
